

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2018/HS-ST  
Ngày 24/7/2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quàng Văn Màng và ông Nguyễn Đức Quyết.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lò Thị Đ**, sinh năm 1980, tại Cao Phạ, Mù Cang Chải, Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Bản Ít, xã NP, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Kho, sinh 1947 và bà Lò Thị Ôn, sinh 1948; có chồng là Lò Văn Hiên, sinh 1980, có 02 con lớn nhất sinh 1999 nhỏ nhất sinh 2000; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người làm chứng:* Quàng Văn Q, sinh năm 1988, trú tại: Bản Co Lừu, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh SL. Vắng Mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chăm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

*Người phiên dịch:* Ông Lò Văn Bang, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Lò Thị Đ** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 20/12/2017, tại khu vực bản Ít, xã NP, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang Lò Thị Đ, sinh năm 1980, trú tại: Bản Ít, xã NP, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nhà cho Quảng Văn Q, sinh năm 1988, trú tại: Bản Co Lừu, thị trấn Ít Ong, huyện ML, tỉnh SL để lấy 200.000, đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Quảng Văn Q lấy từ túi quần bên phải đang mặc tự giác giao nộp, khai là Hêrôin do mua của Lò Thị Đ với số tiền 200.000, đồng;

02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000, đồng thu giữ của Lò Thị Đ tự giác giao nộp, khai nhận là tiền vừa bán Hêrôin cho Quảng Văn Q mà có;

19 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Lò Thị Đ tự giác giao nộp, khai là Hêrôin.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Thị Đ thu giữ được 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có 20 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ và 02 gói được gói bằng giấy nilon màu xanh, tất cả các gói đều có chứa chất bột màu trắng. Thu giữ được dưới đệm trên đầu giường ngủ, Lò Thị Đ khai đều là Hêrôin.

Ngày 21/12/2017 cơ quan Công an huyện ML đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám Đ, kết quả:

01 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Quảng Văn Q lấy từ túi quần bên phải đang mặc tự giác giao nộp khi bắt quả tang có khối lượng 0,03 gam, lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám Đ ký hiệu QĐ;

19 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ do Lò Thị Đ tự giác giao nộp có khối lượng 0,91 gam, lấy 0,11 gam làm mẫu gửi giám Đ ký hiệu Đ1;

20 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ thu giữ của Lò Thị Đ khi khám xét khẩn cấp nơi ở có khối lượng 0,98 gam, lấy 0,14 gam làm mẫu gửi giám Đ ký hiệu Đ2;

02 gói được gói bằng giấy nilon màu xanh thu giữ của Lò Thị Đ khi khám xét khẩn cấp nơi ở có khối lượng 0,60 gam, lấy 0,07 gam làm mẫu gửi giám Đ ký hiệu Đ3.

Công an huyện ML, tỉnh SL Quyết Đ trưng cầu giám Đ chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám Đ số: 120/KLMT ngày 24/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL. Kết luận: Mẫu bột màu trắng ký hiệu QĐ, Đ1, Đ2, Đ3 đều là chất ma túy, loại chất Hêrôin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Thị Đ không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám Đ nêu trên.

Quá trình điều tra Lò Thị Đ, Quảng Văn Q khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 20/12/2017, Quảng Văn Q đến nhà Lò Thị Đ hỏi mua Hêrôin, Quảng Văn Q đưa cho Lò Thị Đ 200.000, đồng sau khi nhận tiền Lò Thị Đ lấy 02 gói, được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ đưa cho Quảng Văn Q, sau khi có Hêrôin Quảng Văn Q cất 01 gói vào túi quần bên phải đang mặc và xin Lò Thị Đ sử dụng tại nhà, Lò Thị Đ đồng ý, Quảng Văn Q vào bếp sử dụng hết 01 gói, 01 gói cất vào túi quần bên phải đang mặc thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra thì vào khoảng 14 giờ ngày 16/12/2017 ở tại nhà Lò Thị Đ còn bán cho Quảng Văn Q 01 gói Hêrôin với giá 100.000, đồng sau khi mua được Quảng Văn Q đã sử dụng hết. Số tiền 100.000, đồng Lò Thị Đ đã chi tiêu hết.

Về nguồn gốc số Hêrôin Lò Thị Đ bán cho Quảng Văn Q, Lò Thị Đ khai mua của một người đàn ông bán hàng rong không biết tên và địa chỉ, không có chứng cứ nào khác để xác Đ lời khai của Lò Thị Đ.

Đối với Quảng Văn Q đã mua ma túy của Lò Thị Đ để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có trọng lượng 0,03 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quảng Văn Q. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo Lò Thị Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết Đ khung “phạm tội nhiều lần” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 338/CT-VKSML ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Thị Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 198 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 1 Điều 198; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt Lò Thị Đ từ 08 năm đến 10 năm tù “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 200.000, đồng tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 2,17 gam Hêrôin (đã được niêm phong).

Buộc bị cáo phải truy thu, nộp ngân sách Nhà nước: 100.000, đồng tiền mua bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết Đ truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết Đ truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa đưa ra những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lò Thị Đ thừa nhận: Hồi 16 giờ 10 phút ngày 20/12/2017 Lò Thị Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,03 gam cho Quàng Văn Q lấy 200.000, đồng thì bị bắt quả tang và trước đó 14 giờ ngày 16/12/2017 Lò Thị Đ còn bán cho Quàng Văn Q 01 gói Hêrôin với giá 100.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám Đ, lời khai của người mua ma túy.

Bị cáo Lò Thị Đ đã bán ma túy nhiều lần (02 lần) cho Quảng Văn Q.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Thị Đ đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết Đ khung “phạm tội nhiều lần” theo quy Đ tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Lò Thị Đ đã thực hiện hành vi cho Quảng Văn Q thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 198 Bộ luật hình sự 1999.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy Đ của khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án. Có biểu hiện hoạt động liên quan đến ma túy.

Bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trước đó, được xác Đ là tự thú và tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy Đ tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm nhiều tội cần áp dụng điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 200.000, đồng tiền mua bán ma túy.

Tịch thu tiêu huỷ: Võ phong bì cũ; giấy gói cũ; 2,17 gam Hêrôin (đã được niêm phong).

Buộc bị cáo phải truy thu, nộp ngân sách Nhà nước: 100.000, đồng tiền mua bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

Về nguồn gốc số Hêrôin Lò Thị Đ bán cho Quàng Văn Q, Lò Thị Đ khai mua của một người đàn ông bán hàng rong không biết tên và địa chỉ, không có chứng cứ nào khác để xác Đ lời khai của Lò Thị Đ. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với Quàng Văn Q đã mua ma túy của Lò Thị Đ để sử dụng, số Hêrôin khi thu giữ có khối lượng 0,03 gam. Do đó không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quàng Văn Q. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính. Cơ quan Công an huyện ML đã ra quyết Đ xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của Pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b “phạm tội nhiều lần” khoản 2 Điều 194; khoản 1 Điều 198; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Thị Đ 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điều 50 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc Lò Thị Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) hai tờ mệnh giá 100.000, đồng có số seri: CP 13631738; OK 13464768.

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ phong bì cũ; giấy gói cũ; 2,17 gam Hêrôin (đã được niêm phong). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Buộc bị cáo Lò Thị Đ phải truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000, đồng (một trăm nghìn đồng) tiền mua bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy Đ về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Thị Đ phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/7/2018.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Tuấn**





